**BÀI SỐ 9**

**VỆ SINH GIƯỜNG BỆNH. TRẢI GIƯỜNG ĐỢI NGƯỜI BỆNH. THAY VẢI TRẢI GIƯỜNG CÓ NGƯỜI BỆNH**

**Mã bài: MĐ 05.09**

**Chuẩn đầu ra bài hoc/ Mục tiêu bài học:**

**II. CHUẨN ĐẦU RA/MỤC TIÊU BÀI HỌC**

*Sau buổi học, sinh viên có khả năng:*

**Kiến thức:**

1. Vận dụng kiến thức để thiết lập môi trường an toàn khi thực hiện kỹ thuật thay ga trải giường (CĐR2)
2. Lường trước được các tai biến và cách xử trí các tai biến có thể xảy ra khi thực hiện kỹ thuật. (CĐR3)

**Kỹ năng:**

1. Chuẩn bị được dụng cụ và thực hiện được KT thay ga trải giường cho NB an toàn hiệu quả tại phòng thực hành (CĐR6)

**Tự chủ, trách nhiệm:**

4. Rèn luyện được thái độ ân cần tôn trọng NB, kỹ năng làm việc nhóm, làm việc độc lập.(CĐR5,8,9)

**Nội dung chính:**

**1.Tầm quan trọng.**

Bệnh nhân thường có nhiều thời gian trên giường bệnh. Giường bệnh là nơi nghỉ ngơi, khám bệnh, điều trị và sinh hoạt của người bệnh. Một số người bệnh không có khả năng ra khỏi giường nên việc nuôi dưỡng, tắm gội hay đại tiểu tiện phải được thực hiện tại giường, người bệnh nằm lâu có nguy cơ bị loét ép. Do đó việc vệ sinh giường bệnh là hết sức quan trọng, chuẩn bị giường cẩn thận, chu đáo là tạo sự thỏa mái cho người bệnh.

**2.Các loại giường**

**2.1. Giường bệnh thông thường**

* Giường được cấu tạo đơn giản, gọn, dễ di chuyển, dễ tẩy uế. Thường dùng giường khung làm bằng sắt, ống rỗng, phía đầu giường có bậc nâng cao thấp, chân có bánh xe bọc cao su.
* Giát giường gồm hai phần: 1/3 ở phía đầu giường, 2/3 ở phía cuối giường.
* Kích thước của giường:
* Chiều dài: từ 1,8m đến 2m.
* Chiều rộng; từ 0,8m đến 1,0m.
* Chiều cao: 0,6m



**2.2. Giường bệnh hiện đại:**

* Giường làm bằng inoc, ống rỗng, chân có bánh xe bọc cao su để tiện di chuyển. Giường có nhiều tính nǎng, tác dụng, giát giường bằng lò xo, hai bên giường có thành chắn để đảm bảo an toàn cho bệnh nhân.
* Giường có nút ấn hoặc tay quay để điều chỉnh mức cao thấp khác nhau và cố định giường. Giường có 4 cọc ở 4 góc giường dùng để treo chai dịch truyền hay mắc màn (khi cần thiết) *.*

 

**3. Ph­ương tiện khác cần thiết để trải giường**

* Đệm và vỏ đệm, đệm phải phẳng, nhẵn, nhẹ xốp, vỏ bọc đệm phải làm bằng vải bền, dễ tẩy uế.
* Vải trải giường: Kích thước 3,0m x 2,0m
* Tấm nylon: 2m x 0,8m
* Vải lót: 2m x 0,8m
* Chǎn, vỏ chǎn và khǎn khoác.
* Gối và vỏ gối.
* Màn.

**4.Phân loại giường**

**4.1. Giường đợi người bệnh:**

* Giường kín:là giường được chuẩn bị sau khi đã làm vệ sinh khoa phòng. Giường được trải kín (giường đợi người bệnh )
* Giường mở:

+ Giường nội khoa:

Tấm nylon, vải phủ trên tấm nylon trải 1/3 giữa giường,

Chăn gấp 3 nếp theo chiều ngang của giường.

+ Giường ngoại khoa:

Tấm nylon, vải phủ trên tấm nylon trải kín mặt đệm,

Chăn gấp 3 nếp theo chiều dọc của giường.

**4.2. Giường có người bệnh:** (*nội khoa hay ngoại khoa)*

Người bệnh nằm nghỉ hoàn toàn trên giường đã được đắp chǎn. Các phần vải còn lại 2 bên được dắt xuống dưới đệm.

1. **Nguyên tắc chuẩn bị gi­ường**

**5.1. Nguyên tắc chung:**

* Không được sử dụng mảnh vải bị rách.
* Không được sử dụng vải trải giường cho mục đích khác.
* Kiểm tra đồ vải trước khi thay.

**5.2. Nguyên tắc đảm bảo vệ sinh:**

* Không được rũ tung vải trải giường (rũ vải sẽ làm lây lan mầm bệnh cho mọi người trong buồng bệnh và ngay cả cho bản thân mình).
* Không được vứt đồ vải bẩn dưới sàn nhà, phải bỏ vào túi đựng vải bẩn.
* Túi đựng đồ vải bẩn phải để ở xa buồng bệnh.

**5.3. Nguyên tắc đảm bảo kỹ thuật:**

* Giường phải trải phẳng, cǎng và được dắt kỹ dưới đệm.
* Không được để bệnh nhân nằm trực tiếp lên vải nylon, phải có vải lót lên trên.
* Giường có đệm thì phải có vải trải, nylon và vải lót.
* Phải trải xong một bên rồi mới được sang bên kia.



1. **Kỹ thuật trải giường**

**6.1. Chuẩn bị người bệnh:**

Xác định đúng người bệnh – Nhận định tình trạng người bệnh

Thông báo cho người bệnh về kỹ thuật sắp làm. Động viên người bệnh

**6.2. Chuẩn bị điều dưỡng:** Điều dưỡng mang trang phục y tế đầy đủ. Rửa tay

**6.3. Chuẩn bị dụng cụ**:Vải trải giường, vải phủ, vải lót, nilon kích thước phù hợp, vỏ gối (hoặc gối sạch), chăn.

**6.4. Tiến hành**

* Giải thích cho người bệnh về việc sẽ làm, tại sao phải làm. Động viên người bệnh. người bệnh hợp tác như thế nào.
* Xếp gọn bàn ghế xung quanh giường, đóng cửa, tắt quạt. Đi găng (nếu cần)
* Lấy chăn đắp bỏ sang xe đẩy và đắp vải (chăn) phủ cho người bệnh
* Cho người bệnh nằm về 1 bên giường có người giữ hoặc có thành chắn giường
* Tháo vải bẩn, cuộn mặt bẩn vào trong đến 1/2 giường. Đặt ga sạch đến giữa giường (từ đầu xuống).
* Kéo phẳng vải trải, dắt phần vải thừa xuống dưới 2 đầu đệm.
* Gập ga trải vuông góc ở 2 đầu đệm. Trải nilon và vải phủ, giắt xuống dưới đệm
* Cho người bệnh nằm về phía bên sạch - Đi xuống cuối giường sang bên kia người bệnh
* Tháo đồ bẩn cho vào túi đựng đồ bẩn (tháo riêng từng loại).
* Làm nốt phần còn lại. Cho người bệnh nằm lại giữa giường
* Bỏ vải (chăn) phủ ra và đắp chăn (đắp chăn ngang cổ người bệnh) – Dắt chăn xuống dưới đệm phía cuối giường - Thay áo gối (hoặc gối sạch)
* Thông báo cho người bệnh công việc vừa làm xong – Kiểm tra lại người bệnh. Sắp xếp bàn ghế lại ngăn nắp
* Đánh giá người bệnh sau khi thực hiện kỹ thuật. Dặn dò người bệnh.
* Thu dọn dụng cụ - Rửa tay
* Ghi phiếu chăm sóc điều dưỡng.

**QTKT trải vải giường đợi người bệnh.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH** | **MỤC ĐÍCH – Ý NGHĨA** | **TIÊU CHUẨN PHẢI ĐẠT** |
| I. | **CHUẨN BỊ** |  |  |
| 1. | **Chuẩn bị người ĐD:**  Điều dưỡng mang trang phục y tế đầy đủ  Rửa tay | Đảm bảo an toàn cho ĐD khi thực hiện.  Hạn chế nhiễm khuẩn bệnh viện. | Đúng theo quy định, gọn gàng, sạch sẽ, phù hợp.  Đúng và đủ 6 bước. |
| 2. | **Chuẩn bị dụng cụ:**  Vải trải giường, vải phủ 1 tấm, vải lót, nilon kích thước phù hợp, vỏ gối (hoặc gối sạch), chăn, túi đựng đồ bẩn | Để chuẩn bị được giường bệnh đúng theo quy định và thực hiện KT theo quy trình. | Đầy đủ, đúng tiêu chuẩn. Sắp xếp dụng cụ gọn gàng, ngăn nắp, đúng quy định. |
| II. | **TIẾN HÀNH KỸ THUẬT** |  |  |
| 1 | Để bàn ghế ra xa giường, sắp xếp lại buồng bệnh ngăn nắp (nếu cần) | Thực hiện kỹ thuật thuận lợi. | Bàn ghế, tủ đầu giường để xa giường. |
| 2 | Đặt vải trải ở 1/4 giường - sau trải đều lên trên mặt đệm | Đảm bảo vải trải đều trên mặt giường | Đặt vải trải ¼ phía đầu giường sau đó giở ra ½ giường và trải phủ kín mặt giường. |
| 3 | Kéo phẳng vải trải, dắt phần vải thừa xuống dưới 2 đầu đệm  Gập vuông góc 2 đầu đệm | Đảm bảo vải trải được thẳng sau khi tiến hành.  Hai đầu vải trải thừa được nhét sâu dưới mặt đệm | Nâng đầu đệm vừa phải đưa vải thừa xuống dưới đệm.  Góc = ½ góc vuông.  Góc đẹp và không bị tuột |
| 4 | Trải nilon và vải lót, dắt vải thừa ở thành bên xuống đệm | Đảm bảo nơi nhiều dịch tiết được sạch. | Đặt nilon, vải lót ở 1/3 giữa giường.  Sau khi trải xong nilon và vải lót căng và phẳng |
| 5 | Đi xuống cuối, sang bên kia giường. Làm nốt phần còn lại (như từ bước 3 đến bước 4) | Đảm bảo vải trải được thẳng sau khi tiến hành.  . | Đi cuối giường sang bên kia làm phần còn lại  Góc đẹp và không bị tuột |
| 6 | Trải chăn bằng đầu đệm phía đầu giường, kéo phẳng dắt xuống cuối đệm, gấp góc cuối đệm.  Gấp chăn 1/3 phía cuối giường. | Tạo cho chăn phẳng, gọn và trải đều trên mặt đệm | Xếp chăn phía đầu gường kéo xuống chân giường. Gấp góc chăn phía cuối giường cho phần vải thừa xuống dưới đệm.  Kéo chăn gấp 1/3 cuối giường |
| 7 | Lồng vỏ gối (hoặc gối sạch) để đầu giường | Đảm bảo sạch sẽ | Tháo áo gối bẩn.  Không ôm gối vào người |
| 8 | Sắp xếp bàn ghế lại ngăn nắp  Trải vải phủ khắp giường (nếu trải giường kín) | Trả các vật dụng về vị trí ban đầu.  Trải vải phủ kín giường tránh bụi bẩn.  Phòng bệnh gọn gàng, đẹp mắt. | Xếp tủ đầu giường, bàn, ghế ngay ngắn.  Trải vải phủ kín giường. |

**QTKT trải vải giường có người bệnh**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH** | **MỤC ĐÍCH – Ý NGHĨA** | **TIÊU CHUẨN PHẢI ĐẠT** |
| **I** | **CHUẨN BỊ** |  |  |
| 1 | **Chuẩn bị người bệnh:**  Xác định đúng NB  Nhận định tình trạng NB | Tránh nhầm lẫn  Đánh giá được tình trạng bệnh của NB. | Đúng họ tên, tuổi, địa chỉ, số giường.  Nhận định: tình trạng ý thức, khả năng vận động của người bệnh |
| Thông báo, giải thích, động viên người bệnh về kỹ thuật sẽ làm | Để NB hiểu và cùng phối hợp cho tốt. | NB hợp tác trong quá trình thực hiện kỹ thuật.. |
| 2 | **Chuẩn bị người ĐD:**  Điều dưỡng mang trang phục y tế đầy đủ  Rửa tay thường quy | Đảm bảo an toàn cho người bệnh và ĐD khi thực hiện.  Ngăn ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện. | Điều dưỡng phải có đầy đủ trang phục y tế, theo quy định, gọn gàng, sạch sẽ.  Đúng và đủ 6 bước. |
| 3 | **Chuẩn bị dụng cụ:**  Vải (ga) trải giường, vải (chăn) phủ, vải lót, nilon kích thước phù hợp, vỏ gối (hoặc gối sạch), chăn, túi đựng đồ bẩn, hồ sơ | Đảm bảo thực hiện kỹ thuật theo quy trình, thuận lợi. | Đầy đủ, đúng tiêu chuẩn. Sắp xếp dụng cụ gọn gàng, ngăn nắp, đúng quy định. |
| **II** | **TIẾN HÀNH KỸ THUẬT** |  |  |
| 1 | Xếp gọn bàn ghế xung quanh giường, đóng cửa, tắt quạt. Đi găng (nếu cần) | Thực hiện kỹ thuật thuận lợi. | Đảm bảo có 1 buồng bệnh gọn gàng, sạch sẽ đón NB. |
| 2 | Lấy chăn đắp bỏ sang xe đẩy và đắp vải (chăn) phủ cho người bệnh.  Cho người bệnh nằm về 1 bên giường có người phụ giữ hoặc có thành chắn giường | Đảm bảo thuận lợi khi thực hiện kỹ thuật.  Tạo khoảng trống một bên giường để tiện làm kỹ thuật. | Bỏ chăn thay bằng vải phủ.  Giữ cho NB được an toàn bằng cách kéo thành giường hoặc nhờ người phụ giữ NB. |
| 3 | Tháo vải bẩn, cuộn mặt bẩn vào trong đến 1/2 giường. Đặt vải sạch đến giữa giường (từ đầu xuống).  Kéo phẳng vải trải, dắt phần vải thừa xuống dưới 2 đầu đệm. | Tránh lây nhiễm chéo  Đảm bảo vải trải cân giường và thẳng | Tránh tung tấm vải trải lên để hạn chế phát tán vi khuẩn. |
| 4 | Gập vải trải vuông góc ở 2 đầu đệm. Trải nilon và vải phủ, giắt xuống dưới đệm | Giữ cho vải trải giường được thẳng  Góc đẹp và không bị tuột. | Nâng đầu đệm vừa phải đưa vải thừa xuống dưới đệm.  Góc = ½ góc vuông |
| 5 | Cho người bệnh nằm về phía bên sạch - Đi xuống cuối giường sang bên đối diện.  Tháo đồ bẩn cho vào túi đựng đồ bẩn (tháo riêng từng loại). | Giữ an toàn cho NB khi tiến hành kỹ thuật  Hạn chế sự lây nhiễm từ đồ bẩn | Đỡ NB về ½ giường bên đã trải xong.  Tránh chạm phần đồ vải bẩn vào người. |
| 6 | Làm nốt phần còn lại (như từ bước 5 đến bước 6)  Cho người bệnh nằm lại giữa giường |  |  |
| 7 | Bỏ vải (chăn) phủ ra và đắp chăn (đắp chăn ngang cổ người bệnh) – Dắt chăn xuống dưới đệm phía cuối giường - Thay vỏ gối (hoặc thay gối sạch) | Đảm bảo sạch sẽ tránh lây nhiễm | Một tay nâng cổ, một tay lấy gối ra. Tránh làm gập hoặc ngửa cổ NB quá mức. |
| 8 | Thông báo cho NB công việc vừa làm xong – Kiểm tra lại NB. Sắp xếp bàn ghế lại ngăn nắp | Giúp NB an toàn, thoải mái.  Phòng bệnh ngăn nắp, sạch sẽ | Báo cho NB biết việc đã làm xong.  Kéo bàn ghế gọn gàng tránh gây tiến động |
| 9 | Đánh giá NB sau khi thực hiện KT. | Quan sát NB trước khi rời khỏi giường bệnh, đảm bảo NB được an toàn. | Quan sát NB phát hiện được các dấu hiệu bất thường . |
| Dặn dò người bệnh | Giao tiếp để đánh giá tình trạng người bệnh | Hướng dẫn người bệnh theo dõi những dấu hiệu bất thường |
| 10 | Thu dọn dụng cụ | Đảm bảo gọn gàng, tránh thất thoát dụng cụ, phòng tránh lây nhiễm | Gọn gàng, đúng vị trí, đúng quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn, phân loại rác đúng |
| Rửa tay nội khoa | Tránh lây nhiễm cho nhân viên y tế và cho người bệnh | Đúng quy trình |
| Ghi phiếu CS điều dưỡng. | Ghi lại công việc mình đã làm cho NB | Ghi đúng quy định, rõ ràng, sạch sẽ. |

Bảng kiểm QTKT Thay ga trải giường đợi người bệnh

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH** | **Thành thạo** | **Có làm** | **Không làm** |
| **I** | **CHUẨN BỊ** |  |  |  |
|  | Điều dưỡng mang trang phục y tế đầy đủ  Rửa tay |  |  |  |
|  | **Chuẩn bị dụng cụ:**  Vải trải giường, vải phủ 1 tấm, vải lót, nilon kích thước phù hợp, vỏ gối (hoặc gối sạch), chăn. |  |  |  |
| **II** | **TIẾN HÀNH KỸ THUẬT** |  |  |  |
|  | Để bàn ghế ra xa giường, sắp xếp lại buồng bệnh ngăn nắp (nếu cần) |  |  |  |
|  | Đặt vải trải ở 1/4 giường - sau trải đều lên trên mặt đệm |  |  |  |
|  | Kéo phẳng vải trải, dắt phần vải thừa xuống dưới 2 đầu đệm  Gập vuông góc 2 đầu đệm |  |  |  |
|  | Trải nilon và vải lót, dắt vải thừa ở thành bên xuống đệm |  |  |  |
|  | Đi xuống cuối, sang bên kia giường. Làm nốt phần còn lại (như từ bước 3 đến bước 4) |  |  |  |
|  | Trải chăn bằng đầu đệm phía đầu giường, kéo phẳng dắt xuống cuối đệm, gấp góc cuối đệm.  Gấp chăn 1/3 phía cuối giường. |  |  |  |
|  | Lồng vỏ gối (hoặc gối sạch) để đầu giường |  |  |  |
|  | Sắp xếp bàn ghế lại ngăn nắp  Trải vải phủ khắp giường (nếu trải giường kín) |  |  |  |

Bảng kiểm QTKT Thay ga trải giường đợi người bệnh

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH** | **Thành thạo** | **Có làm** | **Không**  **làm** |
| **I** | **CHUẨN BỊ** |  |  |  |
|  | **Chuẩn bị người bệnh:**  Xác định đúng NB – Nhận định tình trạng NB |  |  |  |
| Thông báo và giải thích cho NB về KT sẽ làm, tại sao phải làm. Động viên NB để NB hợp tác trong suốt quá trình. |  |  |  |
|  | Điều dưỡng phải có đầy đủ trang phục y tế. Rửa tay |  |  |  |
|  | **Chuẩn bị dụng cụ:**  Vải (ga) trải giường, vải (chăn) phủ, vải lót, nilon kích thước phù hợp, vỏ gối (hoặc gối sạch), chăn, túi đựng đồ bẩn, hồ sơ |  |  |  |
| **II** | **TIẾN HÀNH KỸ THUẬT** |  |  |  |
|  | Xếp gọn bàn ghế xung quanh giường, đóng cửa, tắt quạt. Đi găng (nếu cần) |  |  |  |
|  | Lấy chăn đắp bỏ sang xe đẩy và đắp vải (chăn) phủ cho người bệnh.  Cho người bệnh nằm về 1 bên giường có người phụ giữ hoặc có thành chắn giường |  |  |  |
|  | Tháo vải bẩn, cuộn mặt bẩn vào trong đến 1/2 giường. Đặt vải sạch đến giữa giường (từ đầu xuống).  Kéo phẳng vải trải, dắt phần vải thừa xuống dưới 2 đầu đệm. |  |  |  |
|  | Gập vải trải vuông góc ở 2 đầu đệm. Trải nilon và vải phủ, giắt xuống dưới đệm |  |  |  |
|  | Cho người bệnh nằm về phía bên sạch - Đi xuống cuối giường sang bên đối diện.  Tháo đồ bẩn cho vào túi đựng đồ bẩn (tháo riêng từng loại). |  |  |  |
|  | Làm nốt phần còn lại (như từ bước 5 đến bước 6)  Cho người bệnh nằm lại giữa giường |  |  |  |
|  | Bỏ vải (chăn) phủ ra và đắp chăn (đắp chăn ngang cổ người bệnh) – Dắt chăn xuống dưới đệm phía cuối giường - Thay vỏ gối (hoặc thay gối sạch) |  |  |  |
|  | Thông báo cho NB công việc vừa làm xong – Kiểm tra lại NB. Sắp xếp bàn ghế lại ngăn nắp |  |  |  |
|  | Đánh giá NB sau khi thực hiện KT. Dặn dò NB. |  |  |  |
|  | Thu dọn dụng cụ - Rửa tay - Ghi phiếu CS điều dưỡng. |  |  |  |
|  | **Tổng số điểm:** |  |  |  |

**7. Lượng giá: Điền những cụm từ vào chỗ trống**

**7.1.** Giường bệnh là nơi ……….., khám bệnh và …………, sinh hoạt của người bệnh

**7.2**. Phân biệt giường nội khoa và ngoại khoa

+ Giường nội khoa:

Tấm nylon, vải phủ trên tấm nylon trải ……….giường

Chăn gấp 3 nếp theo chiều …..của giường.

+ Giường ngoại khoa:

Tấm nylon, vải phủ trên tấm nylon trải ……..giường

Chăn gấp 3 nếp theo chiều…. của giường.

**7.3.** **Nguyên tắc chung khi chuẩn bị gi­ường bệnh**

3. Kiểm tra đồ vải trước khi thay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế (2001). *Điều dưỡng cơ bản*, Nhà xuất bản Y học
2. Cao đẳng Y tế Bạch Mai. (2015). *Bảng kiểm Quy trình kỹ thuật điều dưỡng*
3. Cao đẳng Y tế Bạch Mai. (2018). *Giáo trình Điều dưỡng cơ sở*
4. Đỗ Đình Xuân (2007). *Điều dưỡng cơ bản.* Nhà xuất bản Y học. Tập 1, 2
5. Đỗ Đình Xuân, Trần Thị Thuận (2010). *Hướng dẫn thực hành 55 Kỹ thuật điều dưỡng cơ bản*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
6. Đỗ Đình Xuân, Trần Thị Thuận (2013). *Kỹ năng thực hành điều dưỡng*. Nhà xuất bản Y học. Tập 2
7. Trần Thúy Hạnh, Lê Thị Bình, Vũ Đình Tiến (2017). *Kỹ thuật điều dưỡng nâng cao*. Nhà xuất bản Y học.
8. Trần Thị Thuận (2007). *Điều dưỡng cơ bản*. Nhà xuất bản Y học. Tập 1, 2